

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **79/2018/HS-PT**

Ngày: 02/10/2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Nguyên Tùng;

*Các thẩm phán:* Bà Đặng Thị Thu Hằng và bà Lê Thị Thái Lan.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Vũ Văn Kha - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa:**  
Bà Đỗ Thị Minh Tâm - Kiểm sát viên Trung cấp.

Ngày 02 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên, mở phiên tòa công khai để xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 73/HSPT/2018 ngày 20 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo Trình Văn H và đồng phạm, do có kháng cáo của các bị cáo Trình Văn H và Đặng Quang Đ đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 17/2018/HSST ngày 25 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện P.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

**1. Trình Văn H**, sinh năm 1990; tại tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: Thôn QH, xã HQN, huyện P, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trình Văn S, sinh năm 1970 (chết) và bà Hà Thị T, sinh năm 1970; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 08/01/2015 bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Phú Yên xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 09/7/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 29/9/2015 bị Tòa án nhân dân thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên xử phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 28/01/2016 bị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xử phạt 02 (hai) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” và tổng hợp hình phạt tù của các Bản án số: 35/2015/HS-ST ngày 29/9/2015 của Tòa án nhân dân thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên và Bản án số: 42/2015/HS-ST ngày 09/7/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa; chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/01/2017; tạm giam từ ngày 07/8/2017 đến ngày 12/01/2018 thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh; có mặt.

**2. Đặng Quang Đ** (tên gọi khác: Đ anh), sinh năm 1985; tại tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: Thôn D, xã HQN, huyện P, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ

văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Ngọc B, sinh năm 1963 và bà Đào Thị N, sinh năm 1965; có vợ Huỳnh Thị D, sinh năm 1988 và 02 con, con lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 12/4/2006 bị Công an xã H, huyện P xử phạt vi phạm hành chính 100.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”; ngày 19/10/2007 bị Công an xã Hòa Trị, huyện P xử phạt vi phạm hành chính 200.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”; ngày 19/9/2008 bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Phú Yên xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 14/11/2008 bị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xử phạt 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”; ngày 02/3/2015 bị Công an xã HQN xử phạt vi phạm hành chính 500.000 đồng về hành vi “Cố ý gây thương tích”; tạm giam từ ngày 07/8/2017 đến ngày 11/12/2017 thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Đặng Quang Đ*: Ông Trịnh Bình Tấn - Luật sư, Văn phòng Luật sư Dân Ý thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Phú Yên; có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có bị cáo Nguyễn Tấn Tr nhưng không có kháng cáo, kháng nghị liên quan.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 18/5/2017, Trình Văn H, Đặng Quang Đ và Nguyễn Tấn Tr cùng một số người khác, uống bia tại quán ông Nguyễn Duy T ở thôn Đông Phước, xã Hòa An, huyện P, sau đó có Lê Văn T vào ngồi chung. Khoảng 11 giờ cùng ngày có Dương Văn T, Nguyễn Ngọc Q, Bùi C và Trương Ngọc Tuấn vào ngồi bàn bên cạnh để ăn uống. Do quen biết với Lê Văn T nên Bùi C cầm ly bia qua bàn của H mời mọi người và sau đó Tôn qua bàn C mời lại. Khoảng 15 giờ cùng ngày Tôn về trước nên nhóm của H tính tiền ra về, lúc này H cầm ly bia qua bàn của C để mời uống thì bị nhóm của C, T dùng ly bia ném vào người H nên Đ đến can ngăn kéo H ra thì bị nhóm của C, T dùng ly bia đánh vào vùng mặt bên trái của Đ gây thương tích, tỷ lệ 07%; thấy vậy Trình vào quán lấy ra một cái rựa thì nhóm của C, T bỏ chạy. Đại, Trình và H về nhà trọ của Trình để rửa vết thương. Khi quay lại quán, Trình thấy xe tải chở mía không rõ biển số đang đứng trên lề đường Quốc lộ 25, dưới gầm xe có để 03 cái dao mác, loại chặt mía, dài 1,2 mét, nên bảo Đ dùng xe, H đến lấy 03 cái dao trên đưa cho Tr 01 cái, còn H cầm 02 cái. Khi đến trước cửa quán ông Tánh, H đưa cho Đ 01 cái dao còn H cầm 01 cái dao cùng với Trình xông vào quán rượt đuổi đánh nhóm của C. Dương Văn T chạy xuống nhà bếp để trốn thì bị Hương, Đại, Trình đuổi kịp và dùng dao mác chém vào người T gây thương tích, tỷ lệ 28%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 17/2018/HSST ngày 25 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện P đã tuyên các bị cáo Trình Văn H, Đặng Quang Đ và Nguyễn Tấn Tr phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo; thêm điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với Trình Văn H; phạt: Bị cáo Trình Văn H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, nhưng

được trừ thời hạn đã tạm giam từ ngày 07/8/2017 đến ngày 12/01/2018; bị cáo Đặng Quang Đ, Nguyễn Tấn Tr mỗi bị cáo 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, nhưng bị cáo Đ được trừ đi thời hạn đã tạm giam từ ngày 07/8/2017 đến ngày 11/12/2017.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên phần bồi thường dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 28/5/2018 bị cáo Đặng Quang Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Ngày 05/6/2018 bị cáo Trình Văn H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo

**Tại phiên tòa,** Các bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã tuyên.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 356 Bộ luật tố Tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo - Giữ nguyên bản án sơ thẩm

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của các bị cáo Trình Văn H, Đặng Quang Đ tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm đều phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị cáo Nguyễn Tấn Tr, người bị hại, người làm chứng và các tài liệu là chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 18/5/2017, sau khi xảy ra xô xát tại quán của ông Nguyễn Duy T ở thôn Đông Phước, xã Hòa An, huyện P; và Đặng Quang Đ bị đánh gây thương tích, tỷ lệ 07%. Trình Văn H, Đặng Quang Đ và Nguyễn Tấn Tr đã có hành vi dùng dao mác, loại dao chặt mía, chém Dương Văn T gây thương tích, tỷ lệ 28%. Tuy thương tích của người bị hại dưới 31%, nhưng các bị cáo đều dùng dao mác để gây án, là phạm tội thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm. Do đó, cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử các bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích”; theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 và áp dụng nguyên tắc có lợi theo khoản 3 Điều 7; điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/06/2017 của Quốc hội; điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo là có căn cứ, đúng tội.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo không chỉ xâm phạm đến sức khỏe của người bị hại trái pháp luật, mà còn gây mất trật tự trị an, xã hội ở địa phương, nên cần xử phạt thỏa đáng. Khi lượng hình án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, xem xét nhân thân, phân hóa vai trò phạm tội và áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo, để phạt bị cáo Trình Văn H

02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, bị cáo Đặng Quang Đ 02 (hai) năm tù là đã có cân nhắc trong quyết định hình phạt. Do đó, bị cáo Trình Văn H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo là không có cơ sở nên không chấp nhận, mà chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên - Giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt, để có đủ thời gian cải tạo, giáo dục bị cáo. Đối với bị cáo Đặng Quang Đ, trong khi can ngăn nhóm bị hại đánh bị cáo Trình Văn H, bị cáo đã bị nhóm bị hại dùng ly uống bia bằng thủy tinh đánh vào mặt gây thương tích, tỷ lệ 07% (*bị cáo có đơn không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự*) là có lỗi của nhóm người bị hại; mặt khác, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo cung cấp tài liệu chứng minh; có ông nội Đặng Bá Ng , bà nội Nguyễn Thị T là người có công với cách mạng và đều bị địch bắt tù đầy; trong đó, ông nội được tặng kỷ niệm chương, bà nội được tặng huân chương kháng chiến và hưởng chế độ như thương binh; ông bà nội bị cáo có con gái Đặng Thị X là liệt sỹ, hiện bị cáo đang sinh sống và chăm sóc ông bà nội đang thờ cúng liệt sỹ; bên cạnh đó, sau khi phạm tội bị cáo đã thấy được hành vi sai trái, mà tích cực tham gia công tác khu dân cư tự quản tại địa phương để sửa chữa lỗi lầm, ngày 09/9/2018 trong khi tham gia tuần tra, kiểm soát bị cáo đã bắt được đối tượng vi phạm pháp luật; bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, trong đó có tình tiết mới phát sinh tại cấp phúc thẩm và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo, áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 để quyết định mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt liền kề và giảm cho bị cáo một phần hình phạt, cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[3] Bị cáo Đặng Quang Đ kháng cáo được chấp nhận không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; bị cáo Trình Văn H kháng cáo không được chấp nhận phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật nên không xem xét.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Các bị cáo Trình Văn H, Đặng Quang Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ Điều 356; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố Tụng hình sự năm 2015. Áp dụng khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7; điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/06/2017 của Quốc hội; điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo; thêm điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Trình Văn H; thêm Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Đặng Quang Đ.

*Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Đặng Quang Đ - Sửa bản án sơ thẩm đối với bị cáo Đặng Quang Đ; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trình Văn H - Giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Trình Văn H.*

**Phạt:**

Bị cáo Trình Văn H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, nhưng được trừ đi thời hạn đã tạm giam từ ngày 07/8/2017 đến ngày 12/01/2018.

Bị cáo Đặng Quang Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, nhưng được trừ đi thời hạn đã tạm giam từ ngày 07/8/2017 đến ngày 11/12/2017.

Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trình Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Đặng Quang Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Cơ quan THAHS huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- CQCSĐT huyện P;
- VKSND huyện P;
- TAND huyện P;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Võ Nguyên Tùng**

**Các thẩm phán**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Phú Yên, ngày 02 tháng 10 năm 2018*

## **BIÊN BẢN NGHỊ ÁN**

Vào hồi 09 giờ 00 phút ngày 02 tháng 10 năm 2018;

Tại phòng nghị án - Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

**Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Nguyên Tùng;

*Các thẩm phán:* Bà Đặng Thị Thu Hằng và bà Lê Thị Thái Lan.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 73/HSPT/2018 ngày 20 tháng 7 năm 2018 đối với:

**Trình Văn H**, sinh năm 1990; tại tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: Thôn Quang Hưng, xã HQN, huyện P, tỉnh Phú Yên; và đồng phạm.

Căn cứ vào Điều 299, 326, 354 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

### **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN HÌNH SỰ NHƯ SAU:**

#### **1. Về tội danh:**

\* Các Thẩm phán cùng thống nhất ý kiến: Bị cáo Trình Văn H và Đặng Quang Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

\* Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa (CTPT) thống nhất ý kiến của 02 thẩm phán.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

#### **2. Về Điều luật áp dụng:**

\* Các thẩm phán cùng thống nhất ý kiến: Căn cứ Điều 356; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố Tụng hình sự năm 2015. Áp dụng khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7; điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14

ngày 20/06/2017 của Quốc hội; điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo; thêm điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Trình Văn H; thêm Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Đặng Quang Đ; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

\* Thẩm phán CTPT thống nhất ý kiến của 02 Thẩm phán.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

### **3. Về Hình phạt:**

\* Các thẩm phán cùng thống nhất ý kiến: Căn cứ Điều 356; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố Tụng hình sự năm 2015. Áp dụng khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7; điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/06/2017 của Quốc hội; điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo; thêm điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Trình Văn H; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

*Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Đặng Quang Đ - Sửa bản án sơ thẩm đối với bị cáo Đặng Quang Đ; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trình Văn H - Giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Trình Văn H.*

Phạt:

Bị cáo Trình Văn H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, nhưng được trừ đi thời hạn đã tạm giam từ ngày 07/8/2017 đến ngày 12/01/2018.

Bị cáo Đặng Quang Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, nhưng được trừ đi thời hạn đã tạm giam từ ngày 07/8/2017 đến ngày 11/12/2017.

\* Thẩm phán CTPT thống nhất ý kiến của 02 Thẩm phán.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

### **4. Về các vấn đề khác:**

\* Các Thẩm phán ý kiến:

Bị cáo Trình Văn H kháng cáo không được chấp nhận phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Đặng Quang Đ kháng cáo được chấp nhận không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

\* Thẩm phán CTPT thống nhất ý kiến của 02 Thẩm phán.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Biên bản kết thúc lúc 09 giờ 15 phút cùng ngày, đã đọc lại cho các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe, nhận đúng, ký tên.

**Các Thẩm phán**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**